**TUẦN 4:** **CHỦ ĐỀ 1: MỖI NGƯỜI MỘT VẺ**

**Bài 7: NHỮNG BỨC CHÂN DUNG (3 tiết)**

**Tiết 1: ĐỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng và đọc diễn cảm bài *Những bức chân dung,* biết nhấn giọng vào các từ ngữ gợi tả, gợi cảm và những từ ngữ cần thiết để thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong bài.

- Nhận biết được các nhân vật qua ngoại hình, hành động và lời nói của nhân vật, nhận biết các sự việc xảy ra.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua văn bản: Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán.

- Biết cảm thụ nghệ thuật, biết khám phá vẻ đẹp riêng của mỗi người và trân trọng vẻ đẹp ấy. Biết tôn trọng sự đa đạng về hình thức của mọi người.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng sự khác biệt của những người xung quanh.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV chiếu yêu cầu và hình ảnh lên bảng.  - Gọi HS đọc yêu cầu, quan sát tranh và đoán xem các nhân vật trong tranh có tên thân mật là gì?  A picture containing cartoon, clipart, child art, animated cartoon  Description automatically generated  - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới giới thiệu bài, ghi đề lên bảng: *Những bức chân dung* | -1 HS đọc yêu cầu .  - HS quan sát tranh trao đổi yêu cầu theo nhóm đôi.  - Đại diện các nhóm trình bày dự đoán của nhóm.  - Trả lời:  +Bạn mặc quần vàng, áo xanh là Màu Nước vì bạn đang vẽ và xung quanh có rất nhiều màu nước.  + Bạn mặt váy xanh là Mắt Xanh vì đôi mắt của bạn xanh biếc.  + Bạn mặc váy hồng gần gương là bạn Bông Tuyết vì bạn có mái tóc màu trắng như tuyết.  + Bạn nhỏ đội mũ hồng đậm là Hoa Nhỏ vì bạn đội chiếc mũ hoa và xung quanh bạn có rất nhiều hoa nhỏ li ti.  -Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  -HS nối tiếp nhắc lại đề bài. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc đúng và đọc diễn cảm bài *Những bức chân dung*, biết nhấn giọng vào các từ ngữ gợi tả, gợi cảm và những từ ngữ cần thiết để thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong bài.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: 2 đoạn: Đoạn 1: Từ đầu... thôi được. Đoạn 2: Màu Nước ... hết bài.  - GV gọi 2 HS đọc nối tiếp đoạn  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *chuẩn bị, liên tục, lông mi, thế là, còn lại, na ná, lúc đầu.*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *+ Hai bức chân dung thực sự là hai tác phẩm nghệ thuật/, bởi người trong tranh/ được vẽ rất đẹp/ và rất giống người thật.//*  *+ Màu Nước đã giải thích với các cô bé rằng/ mỗi người có thể đẹp một cách khác nhau /, không phải cứ mắt to/, miệng nhỏ/... mới là đẹp/, nhưng các cô bé/ vẫn đòi cậu vẽ theo ý mình//.* | | - Hs lắng nghe cách đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - 2 HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu. |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.**  - GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm ngắt, nghỉ đúng theo cảm xúc của tác giả.  - Mời 2 HS đọc nối tiếp 2 đoạn.  - GV cho HS luyện đọc theo nhóm đôi. Mỗi học sinh đọc 1 đoạn, sau đó đổi lại thứ tự đọc.  - GV theo dõi sửa sai.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp:  + GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + GV nhận xét tuyên dương | | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.  - 2 HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS luyện đọc diễn cảm theo đôi.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  + Mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  - Hiểu điều tác giả muốn nói qua văn bản: Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán.  - Biết cảm thụ nghệ thuật, biết khám phá vẻ đẹp riêng của mỗi người và trân trọng vẻ đẹp ấy. Biết tôn trọng sự đa đạng về hình thức của mọi người.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Tìm câu văn nêu nhận xét về hai bức chân dung của Bông Tuyết và Mắt Xanh.  + Câu 2: Cách vẽ chân dung Hoa Nhỏ có gì khác với cách vẽ chân dung Bông Tuyết và Mắt Xanh?  + Câu 3: Đóng vai Màu Nước, thuyết phục các cô bé đồng ý để cậu vẽ chân dung giống người thật.  + Câu 4: Điều gì khiến các cô bé nhận ra Màu Nước nói đúng?  + Câu 5: Tóm tắt mỗi sự việc trong câu chuyện Những bức chân dung bằng 1- 3 câu.  Gợi ý: Toàn bộ câu chuyện có 3 sự việc.  Chẳng hạn sự việc 1: Bông Tuyết và Mắt Xanh được màu nước vẽ chân dung rất xinh đẹp và chân thực.  Yêu cầu HD đọc lại bài và tóm tắt 2 sự việc còn lại.  - GV nhận xét, tuyên dương  + Qua bài đọc, em hiểu ý tác giả muốn nói điều gì?  - GV nhận xét và chốt: **Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán.** | | - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Hai bức chân dung thực sự là hai tác phẩm nghệ thuật, bởi người trong tranh được vẽ rất đẹp và rất giống người thật.  + Chân dung Bông Tuyết và Mắt Xanh được vẽ một cách tự nhiên và đúng với thực tế nên rất chân thực còn chân dung của hoa nhỏ được vẽ theo yêu cầu của cô bé (mắt to hơn, lông mi dài hơn, miệng nhỏ hơn,....so với thực tế) nên người trong tranh thì hao hao giống cô bé.  + Thảo luận nhóm đôi, đóng vai, trình bày trước lớp.  HS có thể nói nhiều cách khác nhau, nhưng điều phải đảm bảo ý chính khi Màu Nước thuyết phục các cô bé: Mỗi người có thể đẹp một cách khác nhau không phải cứ mắt to, miệng nhỏ mới là đẹp.  + Sau khi thấy các bức tranh na ná giống nhau, thậm chí rất khó để nhận ra bản thân mình, các cô mới hiểu rằng Màu Nước nói đúng về vẻ đẹp của mỗi người và vẻ đẹp của một bức chân dung.  - HS lắng nghe.  + HS thực hiện, trình bày trước lớp  Sự việc 2: Màu Nước cũng vẽ chân dung cho Hoa Nhỏ và các cô bé nhưng các cô bé đều muốn màu nước vẽ theo một tiêu chuẩn chung mà các cô nghĩ là đẹp, mặc dù Màu Nước nói rằng mỗi cô có một vẻ đẹp riêng. Thế là các bức tranh đều na ná nhau.  Sự việc 3: Khi ngắm những bức chân dung đặt cạnh nhau, các cô bé mới thấy rất khó nhận ra đâu là mình. Các cô bé nhận ra mỗi người có một vẻ đẹp riêng và bức chân dung đẹp phải là bức chân dung thể hiện vẻ riêng đó.  Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Luyện đọc lại:**  - GV Hướng dẫn HS đọc diễn cảm lại bài đọc.  + Gọi 2 HS nối tiếp đọc lại 2 đoạn của bài.  + HDHS đọc diễn cảm đoạn 1 của bài.  GV chiếu đoạn văn lên bảng, gọi 1 HS đọc.  GVHDHS đọc ngắt, nghỉ nhấn giọng ở một số từ, gợi tả, gợi cảm.  + Tổ chức cho HS đọc bài cá nhân theo nhóm đối tượng.  - GV gọi 3 nhóm đối tượng đọc trước lớp. Mỗi nhóm 1 em đọc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS tham gia đọc diễn cảm  + 2 HS đọc cá nhân.  + Một HS đọc  +Nhóm đọc tốt: đọc diễn cảm đoạn văn, thể hiện được lơi người dẫn chuyện và lời của nhân vật.  + Nhóm hoàn thành: Đọc đúng, đảm bảo tốc độ rheo yêu cầu.  + Nhóm chậm: Đọc đúng được đoạn văn.  - Nhận xét |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  Biết tôn trọng sự đa đạng về hình thức của mọi người.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV yêu cầu HS nêu lại nội dung bài văn.  - GD HS phải biết tôn trọng sự đa dạng về hình thức của mọi người xung quanh chúng ta,  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS nêu lại nội dung  - HS lắng nghe và thực hiện trong cuộc sống hằng ngày. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  ....................................................................................................................................... | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Bài 7: NHỮNG BỨC CHÂN DUNG (3 tiết)**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Bài: QUY TẮC VIẾT TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức.

- Viết được tên cơ quan, tổ chức đúng quy tắc.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu danh từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV yêu cầu lớp trưởng tổ chức trò chơi cho lớp để ôn bài.  + Câu 1: Tìm một danh từ chỉ con vật, một danh từ chỉ cây cối.  + Câu 2: Tìm các danh từ chỉ người  + Câu 3: Mây, mưa, nắng, gió là những danh từ chỉ gì?  + Câu 4: Đặt câu có chứa danh từ chỉ một buổi trong ngày.  - GV Nhận xét, tuyên dương, dẫn dắt giới thiệu bài mới: *Quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức.* | - Lớp trưởng tổ chức trò chơi: Gửi thư  - Lớp tham gia trò chơi.  + Trả lời: mèo, cây bàng.  + Trả lời: học sinh, thầy giáo, ....  + Trả lời: danh từ chỉ hiện tượng  + Trả lời: VD: Đêm đêm, các chú công an thường xuyên đi tuần tra để giữ bình yên cho mọi nhà.  - HS lắng nghe, nối tiếp nhắc lại tên bài. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  - Biết quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức.  - Viết được tên cơ quan, tổ chức đúng quy tắc.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **\* Tìm hiểu về quy tắc viết hoa tên cơ quan, tổ chức.**  *Bài 1: Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | *Hồ Chí Minh* | *Đài Truyền hình Việt Nam* | *Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch* |  |  |  |  | | --- | --- | --- | | *Sở Tài nguyên và Môi trường* | *Võ Thị Sáu* | *Trường Tiểu học Ba Đình* |   ***Tên cơ quan, tổ chức Tên người***  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung:  - GV hướng dẫn cách thực hiện  - Tổ chức cho HS làm bài theo nhóm đôi.  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  *Bài 2. Cách viết hoa tên của các cơ quan, tổ chức có gì khác với cách viết hoa tên người?*  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3: Tách tên cơ quan, tổ chức dưới đây thành các bộ phận theo mẫu và nhận xét về cách viết hoa các bộ phận trong tên cơ quan, tổ chức.*  *M: Tập đoàn Điện lực Việt Nam*  *Tập đoàn/ Điện lực/ Việt Nam.*  *a.Trường Tiểu học Quang Trung.*  *b.Nhà máy Thủy điện Hòa Bình.*  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung bài tập  - GV hướng dẫn cách làm bài theo mẫu.  - Tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở.  - GV theo dõi, giúp đỡ các em còn chậm.  - Cho HS đổi chéo vở theo bàn để nhận xét bài lẫn nhau.  GV nhận xét, tuyên dương  Đáp án:  a.Trường/ Tiểu học/ Quang Trung.  b.Nhà máy/ Thủy điện/ Hòa Bình.  Nhận xét: Viết hoa chữ cái đầu tiên của từng tên bộ phận tạo nên tên riêng đó.  ***- GV rút ra ghi nhớ:***  ***Quy tắc viết tên của cơ quan, tổ chức : Viết hoa chữ cái đầu của từng bộ phận tạo thành tên.*** | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - Nghe.  - HS thảo luận nhóm đôi làm bài.  - Đại diện nhóm trình bày:   |  |  | | --- | --- | | Tên cơ quan, tổ chức | Tên người | | Đài Truyền hình Việt Nam.  Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch  Sở Tài nguyên và Môi trường  Trường Tiểu học Ba Đình | Hồ Chí Minh  Võ Thị Sáu |   -Nhận xét, bổ sung.  -HS trả lời cá nhân: Tên riêng của người được viết hoa chữ cái đầu của tất cả các tiếng, còn tên các cơ quan tổ chức chữ cái đầu của từng bộ phận tạo thành tên.  -Một HS đọc bài tập  - Lắng nghe, quan sát.  - HS làm bài.  - Đổi vở, nhận xét bài cho bạn.  - Trình bày trước lớp.  - Các nhóm lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 3-4 HS đọc lại ghi nhớ |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  - Viết được tên cơ quan, tổ chức đúng quy tắc.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| *Bài 4. Thực hành viết tên cơ quan, tổ chức theo gợi ý dưới đây.*  *Tên trường học của em.*  *Tên một cơ quan, tổ chức ở địa phương em.*  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở. 1 HS làm bảng nhóm.  - GV thu một số vở nhận xét bài làm của HS  - GV mời HS làm bài ở bảng nhóm đính lên bảng cho lớp nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 4.  - HS làm bài.  - HS nộp vở  - HS đính bài lên bảng trình bày.  VD: Trường Tiểu học Ngô Quyền.  Ủy ban Nhân dân Phường Thống Nhất.  - Lớp nhận xét. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. | | |
| - Cách tiến hành: |  | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.  + GV chuẩn bị một số tên cơ quan, tổ chức  + Chia lớp thành 2 nhóm, mỗi nhóm đại diện một số em tham gia (nhất là những em còn chậm)  + GV lần lượt đọc tên các cơ quan, tổ chức đã chuẩn bị cho HS viết  - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn HS về nhà hỏi những người quanh em tên trường học, tên cơ quan mà mọi người đang học tập, đang công tác. Ghi lại tên các trường học, cơ quan đó. | -HS 2 đội thi viết  - Đội nào viết đúng, nhanh thì đội đó thắng.  VD: Kho bạc Nhà nước.  Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vinh Quang.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS nghe về nhà thực hiện. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**--------------------------------------------------------**

**Bài 7: NHỮNG BỨC CHÂN DUNG (3 tiết)**

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: LẬP DÀN Ý CHO BÁO CÁO THẢO LUẬN NHÓM.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

1. Năng lực đặc thù:

- Biết lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu cách lập dàn ý cho việc viết báo cáo thảo luận nhóm theo các chủ đề.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu thương chia sẻ với các bạn khó khăn qua việc viết báo cáo thảo luận nhóm ở chủ đề 1.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Báo cáo thảo luận nhóm thường gồm mấy phần?  + Câu 2: Phần đầu gồm những thông tin gì?  + Câu 3: Phần chính gồm những thông tin gì?  + Câu 4: Phần cuối gồm những thông tin gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hệ thống lại các phần của báo cáo, dẫn dắt giới thiệu bài mới: *Lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm.*  - GV ghi đề lên bảng. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Báo cáo thảo luận nhóm thường gồm 3 phần:  Phần đầu; phần chính và phần cuối.  + Trả lời: gồm: tiêu đề, người nhận  + Trả lời: gồm thời gian, địa điểm, chủ đề thảo luận, người tham gia thảo luận, kết quả thảo luận.  + Trả lời: gồm chữ kí và tên của người viết báo cáo.  - HS lắng nghe.  - Học sinh nhắc lại tên bài |
| **2. Luyện tập:**  - Mục tiêu:  - Biết lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| -GV gọi HS đọc to yêu cầu đề bài:  *Viết báo cáo thảo luận nhóm về một trong các chủ đề dưới đây:*  ***Chủ đề 1:*** *Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn.*  ***Chủ đề 2:*** *Kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.*  ***Chủ đề 3:*** *Kế hoạch trang trí lớp học chuẩn bị cho một ngày đặc biệt của lớp, của trường,..*  GV chia lớp thành 6 nhóm. 2 nhóm thực hiện 1 chủ đề.  - Gọi 2 HS đọc phần gợi ý ở sách học sinh  - GV yêu cầu các nhóm dựa vào gợi ý thực hiện yêu cầu bài tập.  -GV theo dõi giúp đỡ các nhóm.  - Yêu cầu đại diện nhóm trình bày dàn ý  - GV nhận xét, sửa chữa cho các nhóm. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  -2 HS đọc gợi ý.  - Các nhóm thảo luận, thực hiện.  - Nhóm 1,2: Thực hiện chủ đề 1.  - Nhóm 3,4: Thực hiện chủ đề 2.  - Nhóm 5, 6: Thực hiện chủ đề 3.  - Đại diện nhóm trình bày  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nhất là các nhóm cùng chủ đề)  Ví dụ: Lập dàn ý cho chủ đề 1:  ***Nhan đề báo cáo:*** Báo cáo thảo luận nhóm về Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn.  ***Người nhận báo cáo****: Cô giáo chủ nhiệm lớp 4A*  ***Thời gian địa điểm thảo luận:*** *Ngày 25/9/2023, tại phòng học lớp 4A*  ***Chủ đề thảo luận:*** *Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn.*  ***Người tham gia thảo luận****:*  *Nguyễn Văn A (chủ tọa)*  *Nguyễn Thị B ( Thư kí)*  *Trần Văn C, Võ Thị N (thành viên)*  ***Kết quả thảo luận:*** *Sau khi thảo luận, chủ tọa đã thống nhất ý kiến và phân công như sau:*  -Vận động quyên góp: Cả 4 thành viên trong nhóm.  - Phân loại và đóng gói các loại sách: *Cả 4 thành viên trong nhóm.*  - Tìm hiểu các trường ở vùng khó khăn cần trao: *Nguyễn Văn A , Trần Văn C*  Người viết báo cáo: *Nguyễn Thị B* |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| H: Em hãy nêu các bước tiến hành thảo luận nhóm để lập dàn ý cho một báo cáo.  - Phần tổ chức thảo luận GV lưu ý cho HS ghi chép đầy đủ kết quả thảo luận.  - Yêu cầu HS nhớ các bước để tổ chức thảo luận.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | 1. Thảo luận:  a. Xác định nội dung thảo luận  b. Tổ chức thảo luận theo nhóm.  Bước 1: Nêu ý kiến; Bước 2: Trao đổi, thảo luận; Bước 3: Tổng hợp ý kiến và phân công nhiệm vụ.  2. Lập dàn ý  3. Góp ý và chỉnh sửa dàn ý.  - HS lắng nghe, vận dụng |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

-------------------------------------------------------

**CHỦ ĐỀ 1: MỖI NGƯỜI MỘT VẺ**

**Bài 8: ĐÒ NGANG (4 tiết)**

**Tiết 1 + 2: ĐỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện *Đò ngang*. Biết đọc đúng lời người dẫn chuyện, lời nói của thuyền ngang và lời nói của thuyền mành với giọng điệu phù hợp

- Nhận biết được đặc điểm của đò ngang và thuyền mành thể hiện qua hình dáng, điệu bô, hành động, suy nghĩ,... nhận biết được cách liên tưởng, so sánh, nhân hóa,.... trong việc xây dựng nhân vật.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Mỗi người cần phải làm tốt công việc của mình, bởi mỗi công việc có một giá trị riêng, việc nào cũng mang lại lợi ích cho cuộc sống, việc nào cũng đáng quý, đáng trân trọng.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết chia sẻ suy nghĩ, đánh giá về công việc của mình và của người khác. Biết khám phá giá trị của công việc và cuộc sống quanh mình. Biết học hỏi từ những điều gần gũi, quen thuộc và trân trọng những điều mình có thể học hỏi được.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài văn, biết quan tâm và trân quý bạn bè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV yêu cầu lớp trưởng tổ chức ôn bài cho lớp.  HS1: Đọc đoạn 1 của bài.  HS2: Đọc lại đoạn 1.  H: Tìm câu văn nêu nhận xét về hai bức chân dung của Bông Tuyết và Mắt Xanh  HS3: Đọc đoạn 2.  H: Điều gì khiến các cô bé nhận ra Màu Nước nói đúng?  HS4: Nêu nội dung bài.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Cho HS quan sát tranh    H: Hai con thuyền trong tranh có giống và khác nhau ở điểm nào?  - GV nhận xét và giới thiệu: Vậy biết hai con thuyền này có cuộc sống và công việc như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu qua bài đọc *Đò ngang* nhé.  - GV ghi tên bài lên bảng: Đò ngang | - Lớp trưởng tổ chức cho lớp trò chơi “Bắn tim” để ôn lại bài: *Những bức chân dung*  - 1 HS chậm đọc.  - Đọc đoạn 1  TL: Hai bức chân dung .......giống người thật.  -HS đọc  TL: Khi xếp các bức tranh cạnh nhau, thấy thật khó để nhận ra đâu là chân dung của mình , các cô bé mới hiểu rằng Màu Nước nói đúng.  -Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán.  - HS nhận xét  - Học sinh quan sát  -Giống: Đều là thuyền, đều để chở hàng hóa hoặc người trên sông.  - Khác: Một thuyền là thuyền buồm to, rộng với những cánh buồm căng phồng trong gió trông rất đẹp; một thuyền giống như một con đò cũ, trông bé nhỏ, mộc mạc và đơn giản.  - Học sinh lắng nghe,  -Nối tiếp nhắc lại tên bài. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện *Đò ngang.*  + Biết đọc đúng lời người dẫn chuyện, lời nói của thuyền ngang và lời nói của thuyền mành với giọng điệu phù hợp.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm nhấn giọng các từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: 3 đoạn theo thứ tự:  + Đoạn 1: từ đầu đến đón khách  + Đoạn 2: tiếp theo cho đến rộng lớn hơn  + Đoạn 3: đoạn còn lại.  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *quay lái, lướt sóng, trưa nắng, nối lại.*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Thuyền mành vạm vỡ/, to lớn,/ giương cao cánh buồm lộng gió/, lướt sóng ào ào,/ giống như con chim khổng lồ/ cất cánh tung bay đến những bến bờ xa//.*  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 2  *-* GV mời học sinh luyện đọc theo nhóm 3.  - GV nhận xét sửa sai. | | - Hs lắng nghe cách đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  *- 3* học sinh thành 1 nhóm đọc nối tiếp.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.**  - GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm toàn bài, nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện cảm xúc của các nhân vật trong truyện.  “*Ơ ..đò*”: đọc kéo dài  “*Chào anh thuyền mành*”: giọng reo vui.  “*Tuyệt quá”, “Tôi chỉ mong được vậy*”: giọng hào hứng.  - Mời 3 HS đọc theo lời người dẫn chuyện, lời của đò ngang và lời của thuyền mành.  - GV cho HS luyện đọc theo nhóm 3 (mỗi học sinh đọc theo lời một nhân vật và người dẫn chuyện sau đó đổi lại).  - GV theo dõi sửa sai.  - Thi đọc trước lớp:  + GV tổ chức cho 2 nhóm thi đọc trước lớp  + GV nhận xét tuyên dương | | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.  - 3 HS đọc theo yêu cầu  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 3.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  + 2 nhóm thi  + Các nhóm khác theo dõi, nhận xét  + HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Nhận biết được đặc điểm của đò ngang và thuyền mành thể hiện qua hình dáng, điệu bô, hành động, suy nghĩ,... nhận biết được cách liên tưởng, so sánh, nhân hóa,.... trong việc xây dựng nhân vật.  + Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Mỗi người cần phải làm tốt công việc của mình, bởi mỗi công việc có một giá trị riêng, việc nào cũng mang lại lợi ích cho cuộc sống, việc nào cũng đáng quý, đáng trân trọng.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc toàn bài.  - GV mời HS giải nghĩa từ  *Thuyền mành:* Loại thuyền lớn, có buồm trông giống cái mành dùng để đi lại ở vùng ven biển.  *Đò ngang:* là loại thuyền nhỏ, chở khách qua lại ngang sông, từ bờ bên này sang bờ bên kia.  - Cho HS quan sát hình ảnh thuyền mành và đò ngang.  *+ Đăm chiêu* : có vẻ đang phải băn khoăn, suy nghĩ  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Thuyền mành hiện ra như thế nào trong cảm nhận của đò ngang?  Câu 2: Đò ngang nhận ra mình khác thuyền mành như thế nào?  Câu 3: Theo em, thuyền mành muốn nói gì với đò ngang qua câu: “Ở bất cứ đâu cũng có những điều để chúng ta học hỏi”?  Câu 4: Thuyền mành giúp đò ngang nhận ra giá trị của mình như thế nào?  Câu 5: Theo em, câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì? Chọn câu trả lời dưới đây hoặc nêu ý kiến của em.   1. Ở đâu cũng có những điều mới lạ cho   chúng ta học hỏi.   1. Mỗi người một việc, việc nào cũng   đáng quý.   1. Người chăm chỉ làm tốt công việc của   mình sẽ được tôn trọng và yêu quý.  - GV nhận xét và chốt lại nội dung bài: **Mỗi người cần phải làm tốt công việc của mình, bởi mỗi công việc có một giá trị riêng, việc nào cũng mang lại lợi ích cho cuộc sống, việc nào cũng đáng quý, đáng trân trọng.** | | - Cả lớp lắng nghe.  - HS giải nghĩa từ  - Quan sát  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Trong cảm nhận của đò ngang thuyền mành hiện ra rất mạnh mẽ và năng động. Thuyền mành vạm vỡ, to lớn, giương cao những cánh buồm lộng gió, lướt sóng ào ào, giống như những con chim khổng lồ cất cánh tung bay đến những bến bờ xa.  + Trong suy nhĩ của đò ngang, thuyền mành vạm vỡ, to lớn, khỏe mạnh, năng động còn đò ngang bé nhỏ và lặng lẽ. Về công việc, đò ngang thấy thuyền mành được đi đến những bến bờ xa, có nhiều điều mới lạ. Còn đò ngang chỉ làm công việc đưa đò, quanh quẩn giữa hai bến sông chật hẹp, không gặp được những điều mới lạ để học hỏi.  + Thuyền mành muốn nói với đò ngang: không phải chỉ đi xa mới gặp được những điều mới lạ có thể giúp mình học tập. ở ngay gần mình nếu chú ý cũng luôn gặp được những điều mới lạ, thú vị. Ví dụ như bến nước nơi đò ngang nằm là nơi nhiều con thuyền cập bến và mỗi này, đò ngang đón rất nhiều người qua sông. Mỗi sự gặp gỡ đều mang lại cho đò ngang những điều thú vị.  Thuyền mành giúp đò ngang nhận ra: Hằng ngày, đò ngang làm một công việc rất hữu ích: đưa đò nên đò ngang luôn được mọi người yêu mến, ngóng đợi. Thậm chí thuyền mành cũng mong ước được mọi người yêu quý và ngóng đợi như vậy.  -HS tự suy nghĩ lựa chọn ý A, B, C tùy học sinh. (Không phải chọn 1 đáp án)  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Luyện đọc lại.**  - GV Hướng dẫn lại cách đọc diễn cảm.  - Mời một số học sinh đọc nối tiếp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe lại cách đọc diễn cảm.  - HS đọc nối tiếp theo đoạn. Đọc một số lượt.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3.3. Luyện tập theo văn bản.**  1. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1:  Tìm cách giải thích ở cột B phù hợp với thành ngữ ở cột A.    - Mời học sinh làm việc nhóm 4.  - Mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  2. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2: Thành ngữ nào có thể thay cho bông hoa trong mỗi câu sau:    - GV hướng dẫn HS cách làm bài.  - GV mời cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở.  - Mời một số HS trình bày kết quả. Thu vở chấm một số em.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Các nhóm tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  Kết quả đúng:   |  |  | | --- | --- | | A | B | | Mỗi người một vẻ | Đa dạng, phong phú với những phong cách dáng vẻ riêng. | | Dám nghĩ dám làm | Mạnh dạn, táo bạo, có nhiều sáng kiến và sẵn sàng thực hiện sáng kiến. | | Miệng nói tay làm | Nhanh nhẹn, chăm chỉ trong công việc. | | Sức dài vai rộng. | Sức lực dồi dào của người đã trưởng thành, có thể gánh vác công việc nặng nhọc. |   - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Nghe hướng dẫn  - Cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở.  - Trình bày trước lớp:  a) Dám nghĩ dám làm.  b) Mỗi người một vẻ  c) Miệng nói tay làm.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết chia sẻ suy nghĩ, đánh giá về công việc của mình và của người khác. Biết khám phá giá trị của công việc và cuộc sống quanh mình. Biết học hỏi từ những điều gần gũi, quen thuộc và trân trọng những điều mình có thể học hỏi được.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| H: Qua câu chuyện Đò ngang em hiểu được điều gì?  GV nhận xét, tuyên dương. Giáo dục HS làm và trân trọng những việc làm có ích cho xã hội.  Yêu cầu HS về nhà đọc từ điển thành ngữ, tìm một số thành ngữ nói về con người và ghi chép vào sổ tay, sau đó đọc cho người thân nghe. Trao đổi với người thân về nghĩa của các thành ngữ đó, ghi chép nghĩa của các thành ngữ vào sổ tay.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | HS tự suy nghĩ, trả lời:  VD: Trong cuộc sống, mỗi công việc điều có giá trị riêng. Mỗi người cần phải làm tốt công việc của mình.  Công việc nào có ích cho xã hội đều đáng quý, đáng trân trọng.  - HS nghe, thực hiện. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  …....................................................................................................................................  ….................................................................................................................................... | | |

------------------------------------------------

**Bài 8: ĐÒ NGANG (4 tiết)**

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: VIẾT BÁO CÁO THẢO LUẬN NHÓM.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết cách viết báo cáo thảo luận nhóm.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu cách viết báo cáo thảo luận nhóm theo các chủ đề.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu thương chia sẻ với các bạn khó khăn qua việc viết báo cáo thảo luận nhóm ở chủ đề 1.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Em hãy nêu dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm.  + Câu 2: Trình bày dàn ý về: Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó.  + Câu 3: Trình bày dàn ý về: Kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.  + Câu 4: Trình bày dàn ý về: Kế hoạch trang trí lớp học chuẩn bị cho một ngày đặc biệt của lớp.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV nêu dẫn dắt vào bài mới: Hôm trước các em đã lập được dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm về một chủ đề cụ thể. Tiết học hôm nay chúng ta dựa vào các dàn ý đã lập viết thành một báo cáo hoàn chỉnh qua bài: ***Viết báo cáo thảo luận nhóm.*** | - HS tham gia trò chơi  Dàn ý: Nhan đề báo cáo  Người nhận báo cáo:   * Thời gian địa điểm thảo luận. * Chủ đề thảo luận * Người tham gia thảo luận. * Kết quả thảo luận.   Người viết báo cáo:  + Trả lời: 1 HS trình bày.  + Trả lời: 1 HS trình bày.  + Trả lời: 1 HS trình bày.  - HS lắng nghe.  - Học sinh nối tiếp, nhắc lại tên bài. | |
| **2. Hoạt động.**  - Mục tiêu:  + Biết cách viết báo cáo thảo luận nhóm.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| -GV gọi HS đọc to yêu cầu đề bài:  *Viết báo cáo thảo luận nhóm về một trong các chủ đề dưới đây:*  *Chủ đề 1: Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn.*  *Chủ đề 2: Kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.*  *Chủ đề 3: Kế hoạch trang trí lớp học chuẩn bị cho một ngày đặc biệt của lớp, của trường,..*  1.GV yêu cầu HS dựa vào dàn ý đã lập trong hoạt động viết ở bài 7, viết báo cáo theo yêu cầu của đề bài.  2. GV hỗ trợ HS trong quá trình viết báo cáo.  3. Chỉnh sửa bài viết.  - Tổ chức cho HS soát bài và chỉnh sửa lỗi theo nhóm 4  - Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả.  - GV nhận xét.  **Ví dụ:** Viết báo cáo cho chủ đề 1:  Báo cáo thảo luận nhóm  về Kế hoạch quyên góp sách báo  tặng các trường vùng khó khăn.  *Kính gửi:* Cô giáo chủ nhiệm lớp 4A  Hôm nay vào lúc 9 giờ,Ngày 25/9/2023, tại phòng học lớp 4A, nhóm 2 đã tiến hành thảo luận nhóm về: “Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn”  Thành phần tham dự:  Nguyễn Văn A (chủ tọa)  Nguyễn Thị B ( Thư kí)  Trần Văn C, Võ Thị N (thành viên)  Sau khi thảo luận chủ tọa đã thống nhất ý kiến và phân công như sau:  -Vận động quyên góp: Cả 4 thành viên trong nhóm.  - Phân loại và đóng gói các loại sách: Cả 4 thành viên trong nhóm.  - Tìm hiểu các trường ở vùng khó khăn cần trao: Nguyễn Văn A , Trần Văn C  Người viết báo cáo:    Nguyễn Thị B | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HS viết vào vở.  - HS thực hiện theo nhóm: đọc bài từng bạn, soát bài, chỉnh sửa (nếu có)  - Đại diện nhóm trình bày  - Các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| H: Báo cáo thảo luận nhóm thường gồm mấy phần?  H: Khi thảo luận cần lưu ý ghi chép kĩ điều gì?  - Yêu cầu HS ghi nhớ các bước để vận dụng khi thực hiện báo cáo thảo luận nhóm.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS trả lời.  -Ghi chép kĩ kết quả thảo luận.  -Nghe, thực hiện. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ....................................................................................................................................... | | |

**Bài 8: ĐÒ NGANG (4 tiết)**

**Tiết 4: ĐỌC MỞ RỘNG**

**Đọc Câu chuyện vể những người có náng khiếu nổi bật.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

-Tìm đọc một câu chuyện có nhân vật mang điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính cách, viết được phiếu đọc sách theo mẫu.

-Biêt trao đối, chia sẻ với bạn về nội dung câu chuyện đã đọc; nhớ nội dung câu chuyện yêu thích và kể lại cho người thân.

-Biết trân trọng vẻ đẹp và giá trị của những người xung quanh; đánh giá, nhận xét, bày tỏ ý kiến về vẻ đẹp của mỗi người.

- Biết học hỏi từ những điều gần gũi, quen thuộc và trân trọng những điều mình có thể học hỏi được.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm hiểu được các câu chuyện có nhân vật mang điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính cách.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Kể tên một người mà em biết có tài năng đặc biệt  + Câu 2: Giới thiệu điều em ngưỡng mộ và học tập ở người đó  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia thi kể  - HS nối tiếp trả lời: |
| **2. Khám phá***.*  - Mục tiêu:  +Tìm đọc một câu chuyện có nhân vật mang điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính cách, viết được phiếu đọc sách theo mẫu.  +Biêt trao đổi, chia sẻ với bạn về nội dung câu chuyện đã đọc; Nhớ được nội dung câu chuyện.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 1:** Đọc một câu chuyện có nhân vật mang điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính cách. - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 1.  - GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu bài tập: Các em tự tìm trong cuốn sách em mang đến lớp hoặc sách trong tủ sách của lớp,....câu chuyện đúng theo yêu cầu để đọc.  + Giới thiệu câu chuyện mình đã đọc tên truyện, tên tác giả đọc ở đâu...  - GV tổ chức cho HS tìm đọc cá nhân  - Yêu cầu HS trao đổi theo nhóm đôi chia sẻ với bạn về tên câu chuyện và nội dung câu chuyện đã đọc.  - Mời một số nhóm chia sẻ trước lớp.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **Bài 2:** Viết phiếu đọc sách theo mẫu.   |  |  | | --- | --- | | PHIẾU ĐỌC SÁCH | | | Tên câu chuyện | Tác giả | | Ngày đọc: | Nhân vật: | | Nội dung chính | Đặc điểm nổi bật của nhân vật: | | Điều em học được từ nhân vật: | | | Mức độ yêu thích | |   - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 2.  - Yêu cầu HS viết lại câu chuyện vừa giới thiệu ở bài tập 1 của mình vào phiếu gợi ý.  - GV mời HS trình bày kết quả.  - GV yêu cầu HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 3:** Trao đổi với bạn những điều thú vị về câu chuyện em đã đọc.  GV hướng dẫn HS trao đổi với các bạn những điều thú vị đã ghi được trong phiếu đọc sách hoặc điều thú vị khác qua câu chuyện đã đọc  -Yêu cầu các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương | -1 HS đọc yêu cầu bài tập 1  - HS lắng nghe, thực hiện  -Ví dụ: Câu chuyện: Bốn anh tài  (Truyện cổ dân tộc Tày)  *Sách* *Tiếng Việt 4, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016.*  - HS tìm câu chuyện đọc.  - HS thực hiện theo nhóm đôi  -Các nhóm lắng nghe.  -Nhận xét, học hỏi  - HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - Mỗi HS tự viết theo yêu cầu.  -HS trong lớp chia sẻ những nội dung đã ghi trong phiếu đọc sách với các bạn.  - Nhận xét  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS đọc yêu cầu.  - Trao đổi theo nhóm đôi.  Chẳng hạn: Mình thấy các bạn trong câu chuyện *Bốn anh tài* rất thú vị. Đặc điểm ngoại hình gắn với tài năng của mỗi bạn. Tuy nhiên bốn bạn đều có chung một đức tính đó là thương người, luôn làm việc nghĩa.  - Các nhóm chia sẻ trước lớp.  - Các nhóm nhận xét cho nhau.  - Lắng nghe |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong bài  - GV cho HS thực hiện *Kể với người thân một câu chuyện của tác giả mà em yêu thích.*  - GV- HS dưới lớp quan sát nhận xét.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy.  - Yêu cầu HS về nhà kể cho người thân nghe về câu chuyện em đã được học ở lớp hôm nay.  - Xem trước bài 9: Bầu trời trong quả trứng. | - HS trả lời theo ý thích của mình.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS nhận xét. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG:**  ................................................................................................................................  ................................................................................................................................  ................................................................................................................................ | |